

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2022/HS-PT

Ngày: 19/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Vinh.

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hà Giang

Ông Nguyễn Gia Lương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 19/5/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 46/2022/TLPT-HS ngày 07/02/2022 đối với bị cáo Dương Thị H, do có kháng cáo của bị cáo Dương Thị H đối với bản án hình sự sơ thẩm số 72/2021/HSST ngày 31/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Dương Thị H, sinh năm 1971 Tên gọi khác: Không có;

Nơi ĐKNKTT: Bản A, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Nơi ở: Bản C, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Văn hóa: 12/12; Con ông: Dương Phương T1 (đã chết); Con bà: Vũ Thị H1, sinh năm 1950; Chồng: Trần Đức N, sinh năm 1958; Con: Bị cáo có 3 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 2011; Gia đình có 4 chị em, bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/11/2020 đến ngày 06/11/2020 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 03/11/2020, H đang ở nhà để bán hàng tạp hóa thì có Lưu Đức Q ở bản B, xã V và Đỗ Văn Q1 ở bản M, xã L đến hỏi mua số lô, số đề. Q đến chỗ H đang ngồi ở sau quầy tạp hóa rồi nói với H “bán cho cháu con lô” H đồng ý Q có mua số đề đặc biệt đầu 8 với giá 20.000 đồng/ số, số đề đặc biệt 89 giá 50.000 đồng, các số lô 89, 98, 00 mỗi số 50 điểm (giá 23.000 đồng/ điểm). H đồng ý rồi ghi các số lô, số đề Q mua ra một tờ giấy nhỏ (cáp đề) rồi đưa tờ giấy này cho Q đồng thời chép lại các số lô, số đề Q vừa mua vào tờ giấy A4 để làm căn cứ trả thưởng. Tổng số tiền Q trả cho H là 3.700.000 đồng. Sau đó, Q1 cũng bảo H bán cho số lô 00 là 50 điểm, số đề đặc biệt 00 giá 200.000 đồng, số đề đặc biệt 63 giá 100.000 đồng. H đồng ý rồi ghi các số lô, số đề Q1 mua vào một tờ giấy nhỏ rồi đưa tờ giấy này cho Q1 đồng thời chép lại các số lô, số đề Q1 mua vào tờ giấy A4, Q1 trả cho H 1.450.000 đồng. H cầm tiền do Q1 đưa và đếm thì bị lực lượng Công an huyện Y phát hiện bắt quả tang Dương Thị H đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho Lưu Đức Q và Đỗ Văn Q1. Tổng số tiền H bán số lô, số đề cho Q và Q1 là 5.150.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trên tay của Lưu Đức Q 01 mảnh giấy màu trắng một mặt có ghi chữ và số; thu trên tay của Đỗ Văn Q1 01 mảnh giấy màu trắng một mặt có ghi chữ và số, số tiền 30.000 đồng; Thu trên mặt bàn nơi H ngồi bán số lô, số đề 01 ví màu đỏ bên trong có 4.750.000 đồng, số tiền 1.650.000 đồng, 01 bút vỏ màu đen, 01 bút vỏ màu trắng đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, 01 tờ giấy vở ô ly Hải Tiến một mặt có ghi chữ và số, 01 tờ giấy khổ A4 một mặt có chữ “Bảng dự thưởng xổ số lô tô ngày.... tháng.... năm 2020, họ và tên đại lý Dương Thị H” có ghi các chữ và số.

Quá trình điều tra H khai nhận: Ngoài việc H bán số lô, số đề cho Q và Q1, trong ngày 03/11/2020, H còn bán số lô, số đề cho một số người lạ mặt, cụ thể: Số đề đặc biệt gồm 94, 49 mỗi số 5.000 đồng; 00, 300, 86, 44, 88, 77, 72, 27, 46, 96, 73, 93, 97 mỗi số 10.000 đồng; 571, 61, 98, 80, 88, 11, 74, 92, 94, 88 mỗi số 20.000 đồng; 00 là 40.000 đồng; 71, 11, 44, 88 mỗi số 50.000 đồng. Các số lô với giá 23.000 đồng/điểm gồm: 00, 24, 08 mỗi số 20 điểm; 71, 17, 77, 23 mỗi số 10 điểm; 91 là 100 điểm; 71 là 01 điểm. Số lô xiên gồm: 86.28.08 là 100.000 đồng; 91.11.80 là 20.000 đồng. Tổng số tiền H bán số lô, số đề cho những người lạ mặt là 5.323.000 đồng. Trong đó, H xác định có 190 điểm lô tương ứng với số tiền 4.370.000 đồng khách mua nhưng chưa trả tiền cho H, thực tế H đã nhận tiền 11 điểm lô và 02 số lô xiên là 373.000 đồng.

Tổng số tiền Dương Thị H bán số lô, số đề trong ngày 03/11/2020 là 10.473.000 đồng (thực tế số tiền H đã thu được từ việc bán số lô, số đề là 6.103.000 đồng).

Quá trình điều tra xác định Dương Thị H còn 05 lần khác bán số lô, số đề cho khách vào các ngày 29, 30, 31/10/2020 và ngày 01, 02/11/2020. Sau khi bán số lô, số đề cho khách thì H ghi các số lô, số đề ra một tờ giấy ô ly rồi chụp ảnh và sử dụng tài khoản zalo tên “Dương Thị H” gửi tin nhắn vào tài khoản zalo tên “T2 Vít” của

Nguyễn Quang T2, sinh năm 1988 ở C1, xã T3, huyện Y. Mỗi điểm lô có giá 23.000 đồng thì H sẽ được hưởng 1.000 đồng, còn số đề thì H sẽ được hưởng 15%/số tiền người mua trả, cụ thể như sau:

- Ngày 29/10/2020: H bán được các số đề đặc biệt gồm 775, 75, 93, 34 mỗi số 10.000 đồng; 01 là 30.000 đồng; 15, 24 mỗi số 100.000 đồng. Các số lô gồm 77, 85, 51, 07, 37, 73 mỗi số 10 điểm; 25 là 20 điểm; 62, 06, 60 mỗi số 5 điểm. Tổng số tiền H bán các số lô, số đề là 2.455.000 đồng. Sau khi đối chiếu kết quả xổ số thì khách mua đã trúng thưởng các số lô 85, 07 mỗi số 10 điểm, 06, 60 mỗi số 5 điểm, tổng là 30 điểm tương ứng với số tiền là 2.400.000 đồng. Như vậy, số tiền H đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề trong ngày 29/10/2020 là 4.855.000 đồng (*bốn triệu tám trăm năm mươi năm nghìn đồng*). Số tiền H được hưởng lợi là 135.000 đồng.

- Ngày 30/10/2020: H bán được các số đề đặc biệt gồm 523 là 5.000 đồng; 940, 659 mỗi số 10.000 đồng; 555, 93 mỗi số 20.000 đồng; 33 là 30.000 đồng; 37 là 50.000 đồng; 28, 55 mỗi số 70.000 đồng. Số đề nhất to 555, 37, 73 mỗi số 20.000 đồng; 55 là 50.000 đồng. Các số lô gồm 32, 65, 83 mỗi số 5 điểm; 73 là 10 điểm; 36, 55, 81 mỗi số 15 điểm; 25 là 25 điểm; 47 là 50 điểm; 37 là 100 điểm. Tổng số tiền H bán được các số lô, số đề là 6.030.000 đồng. Sau khi đối chiếu kết quả xổ số thì khách mua đã trúng thưởng các số lô 65, 83 mỗi số 5 điểm, 55 là 15 điểm, 81 là 15 điểm (3 nháy), tổng là 70 điểm tương ứng với số tiền là 5.600.000 đồng. Như vậy, số tiền H đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề trong ngày 30/10/2020 là 11.630.000 đồng (*mười một triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng*). Số tiền H được hưởng lợi là 304.000 đồng.

- Ngày 31/10/2020: H bán được các số đề đặc biệt 33 là 10.000 đồng; 88 là 20.000 đồng; 45, 145, 64 mỗi số 30.000 đồng; 88 là 80.000 đồng; 15 là 100.000 đồng; 75 là 200.000 đồng. Số đề nhất to 88 là 100.000 đồng. Các số lô gồm 83 là 5 điểm; 37, 73 mỗi số 10 điểm; 88, 76, 50 mỗi số 15 điểm. Tổng số tiền H bán được các số lô, số đề là 2.210.000 đồng. Sau khi đối chiếu kết quả xổ số thì khách mua đã trúng thưởng số lô 88 là 15 điểm (2 nháy), tổng là 30 điểm tương ứng với số tiền là 2.400.000 đồng. Như vậy, số tiền H đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề trong ngày 31/10/2020 là 4.610.000 đồng (*bốn triệu sáu trăm mười nghìn đồng*). Số tiền H được hưởng lợi là 160.000 đồng.

- Ngày 01/11/2020: H bán được các số đề đặc biệt 300, 579, 861, 508, 208, 00, 11, 20, 27, 64, 92 mỗi số 10.000 đồng; 527 là 5.000 đồng; 02 là 20.000 đồng; 89 là 40.000 đồng; 189 là 50.000 đồng; 00 là 100.000 đồng. Các số lô gồm 03 là 1 điểm; 01, 17 mỗi số 2 điểm; 25, 52, 89, 83, 38 mỗi số 10 điểm; 75, 81 mỗi số 25 điểm; 26, 17, 71 mỗi số 50 điểm. Tổng số tiền H bán được các số lô, số đề là 6.190.000 đồng. Sau khi đối chiếu kết quả xổ số thì khách mua đã trúng thưởng các số lô 26 là 50 điểm, 89, 38, 83 mỗi số 10 điểm, 01 là 2 điểm, tổng là 82 điểm tương ứng với số tiền là 6.560.000 đồng. Như vậy, số tiền H đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề trong

ngày 01/11/2020 là 12.750.000 đồng (*mười hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng*). Số tiền H được hưởng lợi là 303.000 đồng.

- Ngày 02/11/2020: H bán được các số đề đặc biệt 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số 1.000 đồng; 767 là 10.000 đồng; 574, 777, 269, 33, 77, 787, 00, 11, 99, 33, 689, 533, 787, 74, 78, 89 mỗi số 20.000 đồng; 77, 58, 98 mỗi số là 30.000 đồng. Các số lô gồm 03, 96, 17 mỗi số 2 điểm; 77, 39, 22, 44, 99, 15, 51 mỗi số 10 điểm; 67 là 5 điểm; 28, 92 mỗi số 50 điểm. Số lô xiên: 92.95 là 50.000 đồng; 08.82.28 là 50.000 đồng. Tổng số tiền H bán được các số lô, số đề là 4.693.000 đồng. Sau khi đối chiếu kết quả xổ số thì khách mua đã trúng thưởng các số lô 99 là 10 điểm, 92 là 50 điểm, tổng là 60 điểm tương ứng với số tiền là 4.800.000 đồng. Như vậy, số tiền H đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề trong ngày 02/11/2020 là 9.493.000 đồng (*chín triệu bốn trăm chín ba nghìn đồng*). Số tiền H được hưởng lợi là 260.500 đồng.

Tổng số tiền H thu lợi bất chính từ ngày 29, 30, 31/10/2020 và ngày 01, 02/11/2020 là 1.164.000 đồng. Ngày 14/12/2020, H tự nguyện giao nộp số tiền 1.162.000 đồng.

Căn cứ để xác định những người đánh bạc bằng hình thức mua, bán số lô, số đề T1, thua là dựa vào kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc trong ngày cụ thể: Số đề đặc biệt là số mà người chơi chọn trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt. Số đề nhất to là số mà người chơi chọn trùng với 02 số cuối của giải nhất. Tỷ lệ T1 thua là 01 ăn 80 lần (mua 1.000 đồng nếu trúng thưởng người mua được 80.000 đồng). Số đề 3 càng đặc biệt là số mà người chơi chọn trùng với 3 số cuối của giải đặc biệt, tỷ lệ T1 thua là 01 ăn 400 lần (mua 1.000 đồng nếu trúng thì được 400.000 đồng). Lô điểm là số mà người chơi chọn trùng với 2 số cuối của bất kỳ giải nào của Kết quả xổ số Miền Bắc là trúng thưởng, nếu số lô trúng xuất hiện bao nhiêu lần thì người chơi sẽ được nhận số tiền trúng số lô bấy nhiêu lần (trúng nhiều nháy), tỷ lệ T1 thua là 01 ăn 80 lần (mua 1 điểm nếu trúng thưởng người mua được 80.000 đồng). Quá trình điều tra xác định Dương Thị H không có hợp đồng kinh doanh xổ số với Công ty xổ số nào.

Tại Bản kết luận giám định số 1612/KL-KTHS ngày 05/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận: Chữ viết bằng mực màu đen trên các tài liệu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A4 so với chữ viết của Dương Thị H trên các tài liệu mẫu ký hiệu từ M1 đến M6 là do cùng một người viết ra.

Đối với Nguyễn Quang T2, Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với T2 nhưng T2 khai không mua bán số lô, số đề với H như H đã khai. Trước đây T2 có sử dụng tài khoản zalo tên “T2 Vit” nhưng khoảng giữa tháng 10/2020, T2 bị rơi mất điện thoại, từ đó thì T2 không sử dụng tài khoản này nữa. Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị Công ty cổ phần VNG tra cứu thông tin liên quan đến tài khoản zalo “T2 Vit” nhưng Công ty cổ phần VNG không tra cứu được. Cơ quan điều tra đã cho H và T2 đối chất với nhau nhưng H và T2 vẫn giữ lời khai. Ngoài lời khai của H thì không có căn cứ gì khác chứng minh T2 có hành vi mua bán số lô, số đề với H nên không có căn cứ để xử lý đối với T2.

Đối với những người mua số lô, số đề của H, do H không biết những người này là ai nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh.

Đối với hành vi đánh bạc của Lưu Đức Q, Đỗ Văn Q1 trong ngày 03/11/2020 và hành vi đánh bạc của Dương Thị H trong ngày 29/10/2020 và ngày 31/10/2020 không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự; Ngày 14/12/2020, Công an huyện Y đã ra Q1 định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q, Q1 và H về hành vi này.

Tại cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Cáo trạng số:19/CT-VKS-YT, ngày 02/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Dương Thị H, về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

Với nội dung trên bản án hình sự sơ thẩm số 72/2021/HSST ngày 31/12/2021 của Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Giang đã xét xử và Q1 định:

1. Về điều luật và hình phạt: Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm g khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật hình sự; Điều 292, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Dương Thị H 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện hoặc bị bắt thi hành án nhưng được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 03/11/2020 đến ngày 06/11/2020.

Phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi cấp sơ thẩm xét xử xong, ngày 12/01/2022 bị cáo Dương Thị H có đơn kháng cáo với nội dung: đề nghị xem xét minh oan cho bị cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm: Bị cáo H thay đổi nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Bị cáo đã nhận thấy hành vi phạm tội của mình là sai. Án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng, không oan nhưng xử phạt bị cáo 02 năm 08 tháng tù là quá nặng. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo với lý do bị cáo đã ăn năn, hối lỗi với tội lỗi của bị cáo. Sau khi án sơ thẩm xét xử, bị cáo đã tự nguyện nộp tiền phạt và án phí 15.200.000 đồng tại Chi cục thi hành án huyện Y. Bỏ để bị cáo được tặng thưởng huân chương kháng chiến. Đề nghị HĐXX xem xét.

Đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đưa ra đề nghị xem xét các vấn đề kháng cáo mà bị cáo nêu ra đã kết luận và đề nghị HĐXX áp dụng b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Dương Thị H 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo không có tranh luận gì.

Bị cáo Dương Thị H nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Dương Thị H nộp theo đúng các quy định của pháp luật nên được coi là đơn kháng cáo hợp pháp cần được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 03/11/2020, tại nhà Dương Thị H ở bản C, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang Dương Thị H có hành vi đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Lưu Đức Q và Đỗ Văn Q1 với tổng số tiền là 5.150.000 đồng. Trong ngày 03/11/2020, H đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề với tổng số tiền là 10.473.000 đồng. Trước đó H đã 03 lần đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho những người không quen biết cụ thể như sau: Ngày 30/10/2020, H đánh bạc tổng số tiền là 11.630.000 đồng; Ngày 01/11/2020, H đánh bạc tổng số tiền là 12.750.000 đồng và ngày 02/11/2020, H đánh bạc tổng số tiền là 9.493.000 đồng. Tổng số tiền H đánh bạc trong bốn ngày là 44.346.000 đồng (*Bốn mươi bốn triệu ba trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*).

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, thể hiện sự coi thường pháp luật của Nhà nước. Án sơ thẩm đã căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu mà Cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ và diễn biến tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm đã xét xử bị cáo Dương Thị H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 231 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật, không oan.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Dương Thị H thì thấy:

* Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo “Phạm tội 02 lần trở lên” nên phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và bị cáo đã nộp lại tiền hưởng lợi bất chính, có bố đề được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật tố tụng hình sự.

* Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt:

Án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội, áp dụng mức hình phạt bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội ; xử

phạt bị cáo 2 năm 08 tháng tù giam là cao. Vì bị cáo bị truy tố theo khoản 1 Điều 321, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Do vậy, có căn cứ giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt cho tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo

* Về kháng cáo xin hưởng án treo:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo gây ra; Bị cáo đã tự nguyện nộp 15.200.000 đồng tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm. Đây là tình tiết giảm nhẹ mới quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 mà cấp phúc thẩm cần áp dụng cho bị cáo.

Xét, bị cáo Dương Thị H có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại cấp phúc thẩm có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới; xuất thân từ thành phần nhân dân lao động, phạm tội lần đầu ít nghiêm trọng, có nơi cư trú ổn định. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho cải tạo tại địa phương có thời gian thử thách cũng đủ giáo dục bị cáo thành người tốt. Bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị Q1 số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận đơn kháng cáo, sửa bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện VKSND tỉnh Bắc Giang tại phiên tòa là đúng quy định và phù hợp pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì động cơ vụ lợi cần phạt bổ sung bằng tiền xung công quỹ Nhà nước là cần thiết. Xác nhận bị cáo đã nộp tiền phạt và án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y.

[4] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo bị cáo Dương Thị H được chấp nhận nên bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các Q1 định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét, giải Q1.

Vì các lẽ trên,

Q1 ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Thị H sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: bị cáo Dương Thị H 02 năm tù về tội “Đánh bạc”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 19/5/2022. Giao bị cáo Dương Thị H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Giang để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 93 của Luật thi hành án hình sự.

** Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể Q1 định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

Phạt tiền 15.000.000 đồng xung công quỹ Nhà nước.

Xác nhận bị cáo Dương Thị H đã nộp 15.200.000 đồng tiền phạt và tiền án phí hình sự sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Bắc Giang tại biên lai thu tiền số 0003613 ngày 28/3/2022.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị Q1 số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Dương Thị H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Q1 định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- CA, VKS, TA huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo;
- Lưu HS, HCTP.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hải Vinh